

# NHIẾP ĐẠI THÙA LUẬN THÍCH

## QUYỂN 4

### PHẨM 4: SAI BIỆT

#### CHƯƠNG 6: THUẬN ĐẠO LÝ

**Luận nói:** Nếu người nhập định diệt tâm, do nói thức không lìa thân, cho nên quả báo thức trong định đáng lẽ không lìa thân.

**Giải thích:** Chương này lại dẫn ra một đạo lý không trái nghịch nhằm chứng rõ Bản thức thật có. Nếu người cho rằng quả thứ ba, thứ tư Duyên-giác và Bồ-tát vì đạt được trụ ở tịch tĩnh và lìa lõi thoái chuyển nên Thánh nhân tu định diệt tâm, không phải thể của diệt tâm xứng với diệt tâm, mà vì pháp của diệt tâm cho nên gọi là diệt tâm. Do nǎng y theo sở y nên lập tên của tâm. Phật Thế Tôn nói: Khi nhập định này thì thức không lìa thân, thức này chỉ là quả báo thức. Nếu lìa thức này mà nói tùy một thức khác trong sáu thức không lìa thân thì nghĩa này không thành. Tại sao vậy? Tu định diệt tâm này là vì đối trị thức sinh khởi, do quán thấy sinh khởi thức có lõi không tịch tĩnh. Lõi, là sáu thức duyên với trần cảnh bên ngoài, có nghĩa là khởi từ duy không chánh đáng. Do tư duy không chánh đáng mà định bị thoái chuyển. Đây là lõi thứ nhất. Do thức sinh khởi thức trong sự tán động, chuồng ngại nên không được sự tịch tĩnh vi tế nhất, đây là lõi thứ hai. Khi đã đắc, thì thoái chuyển, khi chưa đắc thì không thoái chuyển. Để đối trị hai lõi này cho nên tu định diệt tâm. Nếu thành lập thức không lìa thân, thì nên biết đó là bản thức.

**Luận nói:** Tại sao vậy?

**Giải thích:** Lại lấy nghĩa gì để chứng biết? Thức không lìa thân chỉ là bản thức.

**Luận nói:** Định diệt tâm không phải thức này đối trị.

**Giải thích:** Nếu người muốn được trụ tịch tĩnh thì không quán lõi của thức này thì không vì đối trị thức này, mà tu định diệt tâm. Do đó

khi chính đang nhập định diệt tâm thì không diệt thức nầy, tức đây nói thức nầy không lìa thân.

**Luận nói:** Làm sao biết như vậy?

**Giải thích:** Nghĩa như vậy làm sao biết được? Tại sao không nói khi nhập định diệt tâm thì thật ra không có Tâm trở lại? Vì tâm không phải diệt vĩnh viễn, sau đó sinh trở lại, cho nên nói thức không lìa thân. Phật Thế Tôn nói: Nếu người nhập định thứ tư, thì thân hành không đoạn. Nếu người nhập định thứ hai thì ngôn hành đoạn. Nếu người nhập định diệt tâm thì tâm hành đoạn. Như vậy thân hành đoạn mà thân không diệt, tâm cũng phải như thế, chỉ có tâm hành diệt mà tâm không diệt, cho nên nói thức không lìa thân. Tại sao không nói như thế này? Nếu người chấp nhận định diệt tâm, sau khi xuất định thì tâm sinh trở lại, do nghĩa nầy mà nói thức không lìa thân thì nghĩa đó không đúng. Tại sao vậy?

**Luận nói:** Nếu xuất từ định nầy, thì thức không nên sinh lại nữa.

**Giải thích:** Nếu tại định nầy thức tương tục đoạn, không còn thừa lại, thì không có nghĩa từ định nầy xuất và thức sinh trở lại.

**Luận nói:** Tại sao vậy?

**Giải thích:** Đây là muốn dẫn thêm đạo lý để thành tựu nghĩa nầy.

**Luận nói:** Quả báo thức nầy đã đoạn, nếu lìa thì khi thác sinh thì không sinh lại nữa.

**Giải thích:** Như quả báo một đời người đã hết, thì quả báo tương tục thức vĩnh viễn đoạn dứt, không có nghĩa sinh trở lại. Nếu thức sinh lại thì thác thân vào đời khác. Nếu lìa sự thác thân đời khác, thì quả báo thức trở lại sinh trong bản thân, là không có chỗ như vậy. Cho nên biết khi nhập định diệt tâm, nói thức lìa thân thì đó chỉ là bản thức.

**Luận nói:** Nếu người nói định diệt tâm có tâm, thì điều mà người nầy nói đây không phải là tâm.

**Giải thích:** Nói có tâm thứ sáu gọi là có tâm rồi, căn cứ tâm thứ sáu mà nói thức không lìa thân, như điều mà người kia nói thì không thành tâm.

**Luận nói:** Tại sao vậy?

**Giải thích:** Muốn dẫn thêm đạo lý để phá thức thứ sáu, lập bản thức để làm sáng tỏ không lìa thân. Nếu tách rời tướng trong sinh khởi thức, bản thức như trước đã lập, tùy chấp một thức nào đó mà nói trong định diệt tâm có thức (thức thứ sáu) thì Nghĩa nầy không đúng. Tại sao vậy?

**Luận nói:** Vì nghĩa của định không thành.

**Giải thích:** Sau đây lấy mười nghĩa để chỉ rõ nghĩa lỗi lập có tâm trong định diệt tâm. Đây là lỗi thứ nhất. Tâm cùng với tâm pháp chưa từng thấy nó lìa nhau. Như tâm pháp khác cùng với tâm pháp khác, như tưởng không có lúc nào lìa thọ, thọ cũng không có lúc nào lìa tưởng. tâm và tâm pháp cũng vậy, không có lúc nào lìa nhau. Nếu không lìa nhau thì định Diệt thọ tưởng và định diệt tâm đều không được thành. Do diệt ba pháp cho nên định này được thành, nhưng ba pháp đã không diệt cho nên định này không thành. Nếu người chấp có bản thức cho rằng thức không lìa thân thì không có lỗi này. Tại sao thức khác đều diệt, riêng thức này không diệt? Người tu định diệt tâm cầu được an trú ở tịch tĩnh để đối trị tâm có khả năng gây chướng ngại sự tịch tĩnh trụ và tâm pháp. Khi định diệt tâm sinh, thì không vì đối trị, không minh liễu bản thức mà tu định diệt tâm. Các thức khác diệt, thức này không diệt. Lại nữa, trong định này nếu lìa bản thức, thì các thức khác không thành.

**Luận nói:** Tưởng và cảnh để hiểu không thể đạt được.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ hai. Nếu chấp tâm và tâm pháp là có, thì chắc chắn là có tưởng hiểu biết và cảnh giới để hiểu. Tưởng hiểu biết có hai thứ: 1. Không phân biệt. 2. Có phân biệt. Không phân biệt tức là năm thức, Ý thức thì có phân biệt, hoặc là không phân biệt. Nếu không phân biệt thì sáu thức đồng chứng biết. Nếu có phân biệt thì là do so sánh mà biết. Cảnh giới tức là sáu trần và chân như của sáu trần, tâm và tâm pháp thì tưởng và cảnh giới để hiểu là, đều có thể phân biệt hiểu rõ tưởng và cảnh giới. Trong định này việc đó đã không thể nắm bắt được, thì biết trong định này quyết không có thức nào khác. Nếu nói trong định này có bản thức thì không có trở ngại gì, vì thức này có thể sinh chổ hiển thị của y chỉ.

**Luận nói:** Có lỗi cùng với thiện căn tương ứng.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ ba. Lại nữa, nếu chấp định này có thức khác sinh thì thức này không ra ngoài ba tánh thiện, ác và vô ký. Tâm này không thể lập làm tánh thiện vì có lỗi cùng với thiện căn tương ứng. Do tâm này cùng với thiện căn kia trái nhau. Nếu thức không cùng với thiện căn tương ứng, mà tự tánh là thiện, thì không có nghĩa này. Tâm này thiện thì quyết định cùng với thiện căn tương ứng, nếu nói do định tâm là thiện, nên nói định là thiện thì nghĩa đó không đúng, không phải chổ thừa nhận của ông cùng với thiện căn vô tham tương ứng, nghĩa này phải phù hợp thôi do mất nghĩa định diệt tâm. Tại sao vậy? Vì thiện tâm chung không có riêng, tất cả tâm pháp đều không lìa nhau, nếu không

lìa nhau thì thọ và tưởng cũng không diệt mất, cho nên không thể lập tâm này là thiện.

**Luận nói:** Vì cùng với ác và vô ký không tương ứng.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ tư. Lại nữa, cũng không thể lập tâm này làm tánh ác và vô ký, vì hai tánh này không thành tựu. Khi lìa dục cõi Dục, thì tất cả pháp ác đều diệt, cho nên không phải tánh ác. Do định này là thiện, nên không thể lập tâm này làm tánh vô ký.

**Luận nói:** Vì lỗi tưởng và thọ sinh khởi.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ năm. Lại nữa, không thể nói tâm này là thiện, vì có lỗi tưởng và thọ sinh. Nếu lìa thiện căn thì tánh thiện không thành, cho nên thiện tâm chắc chắn tương ứng với thiện căn. Nếu như chắc chắn tương ứng với thiện căn, thì cũng phải chắc chắn tương ứng với thọ tưởng. Không có nhân nào khác, cho nên nghĩa này không thành. Sở đối trị là có thì năng đối trị cũng là có, ví như dục đang khi sinh quán bất tịnh thì không được có. Nếu ông không thừa nhận nghĩa này, thì do đó mà biết không thành tâm thiện.

**Luận nói:** Vì đối với ba hoà hợp thì chắc chắn có xúc, đối với các định khác thì có công năng.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ sáu. Lại nữa, nếu tin nhận bản thức, thì trong định này không có lỗi xúc sinh, cho nên ví dụ như các định khác. Nếu trong định diệt tâm khác với bản thức, có riêng thiện tâm sinh, thì tâm này chắc chắn không lìa xúc. Nhân định sinh an làm tưởng, có thể sinh lạc thọ, lạc xúc, bất khổ xúc và bất lạc xúc phải sinh. Nhân đây mà an lập xúc. Lạc thọ, bất khổ thọ và bất lạc thọ chắc chắn phải sinh. Tại sao vậy? Vì đối với các định khác thì làm hai thứ thọ, lạc thọ và xả thọ, đã thấy có công năng, định này cũng như thế, vì không có chướng ngăn, cho nên định này cũng phải nương vào xúc mà sinh thọ. Nghĩa đó không đúng. Tại sao vậy?

**Luận nói:** Vì chỉ có diệt tưởng là lỗi.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ bảy. Lại nữa, nếu tin do xúc mà định này có thọ, thì định này chỉ có vô hữu tưởng, là nghĩa không đúng. Tại sao vậy? Phật Thế Tôn nói: Tưởng và thọ đều không có.

**Luận nói:** Vì lỗi thiện căn của tác ý và tín... sinh khởi.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ tám. Lại nữa, xúc này không nên có. Đối với các thức xứ khác thì đều có tương ứng với xúc, khi sinh thì có lỗi thiện căn của tác ý và tín... sinh khởi. Nếu có xúc cùng với tâm tương ứng sinh, thì Phật Thế Tôn nói: Tác ý và thọ... chắc chắn cùng với xúc câu sinh. Nếu có tác ý thì chắc chắn có thể sinh tâm thiện v.v... Thiện

căn như Tín... thì tùy theo tác ý mà khởi. Nghĩa đó không đúng, không tránh khỏi lỗi ở trước đã nói. Nếu ông muốn lìa lỗi ở trước đã nói và lỗi trái với A-hàm, và do chán ghét tâm pháp, cho nên chỉ trừ bỏ tâm pháp này, thì định này chỉ có tâm mà không có tâm pháp. Đó là nghĩa không đúng. Tại sao vậy? Vì từ sở y bặt trừ năng y, là không có đạo lý.

**Luận nói:** Bặt trừ năng y mà lìa sở y thì không thể được.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ chín. Lại nữa, nếu như ông nói: Do trong định phuong tiện này chán ghét xúc thọ tưởng mà trừ bỏ tâm pháp, nhưng có tâm không có xúc, là nghĩa không đúng. Tại sao vậy? Vì từ sở y mà trừ bỏ năng y là không thể được. Sở y là tâm, năng y là tâm pháp, tâm và tâm pháp là sự của sở y và năng y. Từ vô thủy sinh tử đến nay thường không lìa nhau. Do sự tương dấn này, cho nên tâm phải thành tựu cùng với thiện căn của vô tham... tương ứng. Nếu ông nói định và định phuong tiện khởi thì chắc chắn cùng với thiện căn của vô tham... khác nhau. Thiện căn của vô tham... không sinh, chỉ có thiện tâm sinh. Đối với các Kinh Luận khác chưa hề thấy có nghĩa này. Nếu nhân của các pháp có tương ứng, thì tướng của nó tương tự quả cũng có tương ứng, chõ chấp này không đúng.

**Luận nói:** Vì có thí dụ.

**Giải thích:** Đây là lỗi thứ mười. Lại nữa, Phật Thế Tôn nói: Trong định này, tất cả thân hành, ngữ ngôn hành và tâm hành đều diệt mất không khởi. Thân hành, là hai hơi thở ra vào, ngữ ngôn hành, là giác quán và tư duy. Tâm hành, là tác ý, tưởng, thọ... nếu như giác quán và tư duy đã diệt mất, ngữ ngôn hành thì không sinh. Như vậy tâm hành nếu diệt thì tâm cũng tùy theo đó mà diệt. Nếu ông nói như khi thân hành diệt, thì thân của người trụ trong định không hoại diệt, như vậy tâm hành trong định tuy diệt mà tâm không diệt, nghĩa này cũng không đúng. Tại sao vậy?

**Luận nói:** Như không phải tất cả hành, tất cả hành thì không phải như vậy.

**Giải thích:** Thân hành khi diệt mất thì có nhân riêng để trụ, có thể trì giữ khiến cho thân không hoại diệt. Như Phật Thế Tôn nói: Nếu lìa hai hơi thở ra vào, ẩm thực và thức thọ mạng, thì có thể trì giữ thân này khiến cho không hoại. Như khi thân hành diệt mất, thì có pháp khác trì giữ thân khiến nó trụ. Tâm hành khi diệt mất thì không có pháp khác trì giữ tâm khiến nó không diệt. Cho nên điều ông lập cùng với nghĩa này không đồng. Do đó trụ này do đạo lý ấy mà quyết định không có tâm. Nếu không có tâm, tại sao Phật Thế Tôn nói: Thức không lìa thân? Đó

là tâm của quả báo. Phật Thế Tôn nói là thức. Nếu khi xuất quán, thì tất cả chủng tử thức này sinh. Do thức sau có nhân, và thân trong định cũng có thức nuôi sống, cho nên biết bản thức quyết định có. Nếu thức đó xưa nay là năng y và sở y làm công dụng lớn lao, bạt trừ năng y khiến cho lìa sở y thì không có nghĩa như vậy. Tại sao vậy? Vì do thí dụ mà thành. Trong thế gian từ xưa đến nay, cho đến tận bờ mé vị lai, thường không lìa nhau, hằng cùng sinh khởi, không có đạo lý bạt trừ năng y khiến cho lìa sở y. Cũng như bốn đại và sự tạo ra sắc của bốn đại, không có đạo lý khiến cho sở tạo lìa năng tạo. Tâm pháp cũng như vậy, không thể khiến cho lìa y chỉ, cho nên đối với định vô tâm đừng nghĩ thì có tâm pháp và vô tâm pháp, là nghĩa không đúng. Nếu ông chấp từ sở y bạt trừ năng y, thì nghĩa này không thành. Do chỉ chán ghét thợ và tưởng thì chỉ có hai pháp này diệt. Trong định này hai pháp không được hiện hành, các pháp khác cũng như thế. Nghĩa đó không đúng. Tại sao vậy? Nếu không phải tất cả hành, thì có thể bị diệt như vậy, không phải trong tất cả hành mà bị diệt như vậy. Nếu khấp các hành diệt thì tâm chắc chắn tùy theo đó mà diệt, Phật Thế Tôn không phải nói thức không lìa thân. Do có thức này mà biết Như Lai vì thành lập bản thức trong định là có. Lại nữa, Kinh nói: “Thức không lìa thân”, đây là nói nếu lìa bản thức, căn cứ theo các thức khác thì không thành. Tại sao vậy? Vì định diệt tâm này là đối trị thức sinh khởi, cho nên sinh do quán thì thức sinh khởi này không tịch tĩnh. Nếu có ai chấp khi xuất định thì tâm sinh trở lại, căn cứ nghĩa này cho nên có câu nói “không lìa”, nghĩa này cũng không đúng. Tại sao vậy? Nếu có nghĩa như vậy, thì tâm của người xuất định không sinh lại quả báo thức. Nếu tương tục đoạn lìa, nương gởi sau khi sinh, không có nghĩa sinh lại. Nếu có ai lìa bản thức, do ý thức mà cho rằng định diệt tâm có tâm, thì sự chấp tâm của người đó không được thành, vì ba tánh thiện ác và vô ký không thành. Do nói định này là thiện làm tánh cho nên không phải là ác. Vô ký cũng như vậy. Tâm oai nghi, tâm công xảo và tâm biến Hóa, trong định này không được có. Nếu nói có tâm quả báo vô ký thì tức là bản thức, vì không có vô ký thứ năm. Nếu ông nói tâm này là thiện thì phải cùng với các thiện căn của vô tham... Tương ứng. Tại sao vậy? Vì tâm nhiễm ô đã diệt mất khi thiện tâm khởi. Ý Căn cũng có cảnh giới, cũng có ba pháp hòa hợp, tại sao không sinh xúc? Nếu có xúc thì tại sao không có thọ? Nếu như thế thì nghĩa của định diệt tâm không thành, vì tâm và tâm pháp trong đó không diệt mất. Nếu ai chấp định này là thiện, vì do dãnh nhân, trong phuơng tiện có công dụng của thiện tâm này, có thể dãnh định tâm này, thì định tâm

là quả tương tự. Tuy lại là thiện, nhưng không cùng với thiện căn của vô tham... tương ứng. Cho nên Như Lai vì muốn chỉ rõ xúc sinh thọ, nên trước hết muốn lựa riêng hoà hợp, nương vào căn duyên trần và sinh thức. Do ba thứ này có năng lực hoà hợp cho nên xúc sinh thọ. Nếu ba hoà hợp không có năng lực, thì chỉ sinh xúc mà không sinh thọ. Cho nên định này tuy lại là thiện, nhưng không có khả năng tạo tác mà có khả năng hoà hợp cho nên không có thọ và tướng. Tâm phuơng tiện đó có ba thiện căn tương ứng, quả tương tự thì không như vậy. Nghĩa đó không đúng. Tại sao vậy? Vì từ sở y bặt trừ năng y thì không thể được. Những nghĩa này khó nói đủ như trước.

**Luận nói:** Nếu có người chấp sắc tâm thứ tự sinh, là chủng tử của các pháp thì chấp này không đúng.

**Giải thích:** Nếu có người chấp sắc của sát-na trước là sắc nhân của sát-na sau, có thể làm sắc sau khởi chủng tử, thức sát-na trước là nhân của thức sát-na sau, có thể làm chủng tử tạo tác của thức sau thì sự chấp này không đúng.

**Luận nói:** Tại sao vậy? Vì đã có lỗi trước, lại có lỗi khác.

**Giải thích:** Lỗi trước là nếu thức tương tục đoạn, thì thức sau không có nhân đáng lẽ không được sinh. Lại nữa, quả báo trong một thời kỳ đã hết, lìa sự nương gởi vào thai sau thì không có nghĩa sinh trở lại nữa, có lỗi như vậy, trước đã thuyết minh đầy đủ người có khởi chấp này. Nếu người từ cõi Vô sắc thoái chuyển thì sinh lại cõi dưới cõi Hữu sắc, sắc sau nếu phải sinh, nhưng chủng tử trước đã diệt lâu rồi, thì sắc này từ nhân nào mà sinh!

**Luận nói:** Lỗi khác, là nếu người từ Vô Tưởng Thiên thoái chuyển và xuất định diệt tâm, thì sự chấp trong đây không thành.

**Giải thích:** Sinh Vô tưởng Thiên và nhập định diệt tâm, thì tâm diệt đã lâu, sau đó nếu thoái chuyển sinh xuống và xuất định, thì làm sao được thành tựu tâm trước, để sau đó sinh nhân của tâm? Nếu quyết định định như vậy thì...

**Luận nói:** Tâm tối hậu của A-la-hán cũng không được thành.

**Giải thích:** A-la-hán không có nghĩa nhập Vô Dư Niết-bàn. Tại sao vậy? Vì sắc sau và tâm sau làm nhân chưa hết, cho nên phải biết nghĩa này.

**Luận nói:** Nếu lìa thứ đệ duyên thì sự chấp này không thành.

**Giải thích:** Đây là sắc của sát-na trước, do thứ đệ duyên, cùng với sắc sau tương ứng, thức cũng như vậy, vì không do nhân duyên cho nên trước và sau tương ứng. Do đó sự chấp này nếu lìa thứ đệ duyên mà lập

nghĩa nhân duyên thì sự chấp này không thành, vì trái với giải thoát.

**Luận nói:** Như vậy, nếu lìa tất cả chủng tử thì phẩm tịnh và phẩm bất tịnh của quả báo thức đều không được thành. Do đó tâm có nghĩa thành tựu, phải tin biết nương vào đều nói tương ở trước. Böyle giờ làm Kệ nói thêm.

**Giải thích:** Nghĩa này có đủ như trước giải thích, nếu người chỉ ở tại thức sinh khởi, không ở tại nghiệp chuyển y của bản thức thì không thành. Để chỉ rõ nghĩa này cho nên nói ba bài kệ.

**Luận nói:**

Bồ-tát nơi thiện thức,  
Thì lìa năm thức kia,  
Không có tâm nào khác, chuyển y,  
Chuyển y phương tiện gì?  
Hoặc đối trị chuyển y, Phi  
Diệt nên không thành,  
Quả nhân không sai biệt,  
Trong diệt thì có lỗi.  
Không chủng tử, Vô pháp,  
Nếu nhận làm chuyển y,  
Nơi không hai thứ Vô,  
Nghĩa chuyển y không thành.

**Giải thích:** Bồ-tát có hai loại, là phàm phu và Thánh nhân. Thập tín trở lại là Bồ-tát phàm phu, thập giải trở lên là Thánh nhân. Hiện tại muốn thuyết minh chuyển phàm phu y làm Bồ-tát Thánh nhân y. Chuyển y này nương vào thức nào mà được thành? Chỉ là trong bản thức mà được thành. Nếu không có bản thức, thì đối với các thức khác không được thành. Làm sao biết được như vậy? Ba bài kệ sẽ lần lượt chỉ rõ ra nghĩa này. Lìa ác vô ký cho nên nói là thiện, là thức thứ sáu cho nên nói là thức. Thiện này là tâm xuất thế tương ứng với ba mươi bảy phẩm trợ đạo, gọi là thiện thức. Thiện thức này lìa năm pháp tán động pháp, cùng với năm thức hằng không tương ứng, cho nên nói là lìa năm thức kia. Làm sao được lìa nhau mà sinh? Tất cả thời đều sinh như vậy.

**Luận nói:** Không có tâm nào khác.

**Giải thích:** Lìa ý thức nhiễm ô và thức thiện hữu lưu. Nếu chỉ nói thiện thức mà không nói Không có tâm nào khác, thì thức thiện hữu lưu đã ở trong đó.

**Luận nói:** Chuyển Y lấy gì làm phương tiện?

**Giải thích:** Tất cả chủng tử nhiễm trực là diệt lìa, chỉ có bản thức

là còn, gọi đó là tướng chuyển y. Phương tiện gì để làm? Như bài kê sau nói.

**Luận nói:** Hoặc đối trị chuyển y.

**Giải thích:** Nếu ông nói do đối trị sinh cho nên y chỉ chuyển khác, do đó nói đối trị chuyển y thì nghĩa này không đúng.

**Luận nói:** Chẳng diệt cho nên không thành.

**Giải thích:** Không lấy diệt làm chuyển y, vì có hai nghĩa không thành: 1. Nếu đối trị sinh mà chủng tử không diệt, thì nghĩa y có lỗi như trước gọi là chuyển y. 2. Đối trị là Liễu nhân của chuyển y, không phải thể của chuyển y; đối trị là Đạo đế, chuyển y là giải thoát và pháp thân, tức là diệt đế, phải lấy chủng tử diệt làm chuyển y. Nếu ông chấp đối trị sinh, nhiễm trước chủng tử diệt, thì trong một thời mà có hai nghĩa này. Tại sao lấy diệt làm chuyển y, không lấy đạo làm chuyển y? Vì chấp đó có lỗi.

**Luận nói:** Quả nhân không sai biệt, trong diệt thì có lỗi.

**Giải thích:** Quả là Diệt đế, nói tên là Niết-bàn, nhân là Đạo đế, nói tên là đối trị. Nếu đối trị là nhân quả của Diệt đế thì trở thành một. Nếu thành một thì có lỗi gì? Hoặc đắc đối trị tức là Bát Niết-bàn, hoặc có người lập Diệt đế làm chuyển y, là phải lấy chủng tử diệt làm chuyển y hay là phải lấy thức diệt làm chuyển y?

**Luận nói:** Không có chủng tử và vô pháp, nếu nhận làm chuyển y.

**Giải thích:** Nếu có người nói năng y sở y diệt gọi là chuyển y, trong ý thức thì năng y chủng tử diệt, năng y chủng tử đã diệt, thì sở y ý thức cũng diệt, do đó gọi là chuyển y. Nếu thừa nhận hai nghĩa này làm chuyển y, thì điều đó không đúng.

**Luận nói:** Nơi không có hai thứ vô, nghĩa chuyển y không thành.

**Giải thích:** Sinh khởi thức thứ sáu ở trong định nếu không thể ngay thời điểm hiện tại không có, chủng tử không có, không có tạo tác cũng không có thì nghĩa chuyển y không thành. Nếu có Bản thức và chủng tử của Sinh khởi thức huân tập đã sinh, trụ trong Bản thức, thì sinh khởi thức tuy vậy mà không tồn tại có thể làm cho chủng tử không có và sinh khởi thức không có, nói đó là chuyển y. nếu lìa bỏ Bản thức, không hai thứ không có như đã nói, thì nghĩa chuyển y không thành. Vì nghĩa ấy nên quyết định phải tin rằng có Bản thức.

---